Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 5368 /TTr-UBND	*Điện Biên, ngày 20 tháng 11 năm 2023*

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn; chế độ thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách của tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 ngày 11 tháng 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Văn phòng Ban chấp hành Trung ương quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của các Tỉnh ủy, Thành ủy trực thuộc Trung ương; Quy định số 07-QĐ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy Điện Biên quy định về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, chế độ nghỉ dưỡng, thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách.

UBND tỉnh trình kỳ họp thứ Mười ba, HĐND tỉnh khoá XV, nhiệm kỳ 2021-2026 Nghị quyết quy định về một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn; chế độ thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách của tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Công tác chăm sóc sức khỏe cán bộ là công việc đặc thù, có nhiều ý nghĩa quan trọng nhằm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, chế độ nghỉ dưỡng, thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách theo quy định, để kịp thời động viên hỗ trợ, quan tâm, tri ân đối với sự cống hiến của cán bộ đương chức, đã nghỉ hưu trí, quy định pháp lý thống nhất, cụ thể làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện là hết sức cần thiết. Tuy nhiên, theo quy định hiện nay còn một số nội dung bất cập, thiếu nội dung hỗ trợ theo quy định và chưa phù hợp với điều kiện thực tiễn như:

- Chế độ chính sách về tiền lương của cán bộ, nhân viên y tế tham gia hội chẩn còn thấp chưa tương xứng với chức năng, nhiệm vụ được giao, chưa thu hút, động viên khuyến khích cán bộ yên tâm công tác ổn định lâu dài; việc hỗ trợ cán bộ, nhân viên y tế đi lại thăm khám, chăm sóc tại nhà cho các cán bộ trong diện quản lý chưa được quy định;

- Chế độ hỗ trợ hội chẩn; hỗ trợ chi phí điều trị bệnh hiểm nghèo, chi phí kỹ thuật cao và chế độ thăm hỏi khi ốm, điều trị nội trú tại bệnh viện đối với các chức danh cán bộ, đối tượng chính sách khác ngoài các chức danh được quy định tại Điều 5, Điều 9 Quy định số 07-QĐ/TU ngày 19/5/2022 chưa được quy định.

Do đó nhằm cụ thể hóa Quy định số 07-QĐ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy Điện Biên quy định về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, chế độ nghỉ dưỡng, thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách, việc ban hành Nghị quyết để cụ thể hóa những nội dung trên là hết sức cần thiết, đảm bảo phù hợp với các quy định và điều kiện thực tiễn trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo đầy đủ, thống nhất, phù hợp với các quy định, làm cơ sở để tổ chức triển khai thực hiện việc công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, chế độ nghỉ dưỡng, thăm hỏi điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn; hỗ trợ bệnh hiểm nghèo, chi phí kỹ thuật cao và chế độ thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách của tỉnh Điện Biên thể hiện sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo đương chức, nguyên chức trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh Điện Biên và hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, tham gia hội chẩn.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc ban hành Nghị quyết đảm bảo phù hợp về thẩm quyền theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành, phù hợp với các quy định tại Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22 tháng 9 năm 2017 của Văn phòng Ban chấp hành Trung ương; Quy định số 07-QĐ/TU

ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy Điện Biên và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Nghị quyết số 112/NQ-TTHĐND ngày 25/8/2023 của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đảm bảo đúng quy định về trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã tổ chức xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết và gửi lấy ý kiến tham gia của các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh và trình Sở Tư pháp thẩm định theo quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp; ý kiến tham gia của các thành viên UBND tỉnh tại phiên họp Thường kỳ tháng 11 (lần 2), cơ quan chủ trì soạn thảo đã tiếp thu, rà soát, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh, dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh để tham mưu cho Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục của Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết bao gồm các căn cứ pháp lý và 09 điều, cụ thể:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng hỗ trợ chế độ thăm hỏi

Điều 4. Chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn

Điều 5. Chế độ thăm hỏi

Điều 6. Chi hỗ trợ điều trị bệnh hiểm nghèo, chi phí kỹ thuật cao

Điều 7. Kinh phí thực hiện

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Điều 9. Hiệu lực thi hành.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

2.1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định cụ thể một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn; chi hỗ trợ điều trị bệnh hiểm nghèo, chi phí kỹ thuật cao và chế độ thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh Điện Biên không thuộc các chức danh cán bộ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 Quy định số 09-QĐ/VPTW ngày 22 tháng 9 năm

2017 của Văn phòng Ban chấp hành Trung ương quy định một số chế độ chi tiêu, hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương và một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách không thuộc các chức danh cán bộ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 9 Quy định số 07-QĐ/TU ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Tỉnh ủy Điện Biên Quy định về công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, chế độ nghỉ dưỡng, thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách.

2.2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, tham gia hội chẩn.

b) Cán bộ, công chức, viên chức đương giữ chức vụ và nguyên giữ chức vụ là: Cấp trưởng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; Cấp trưởng các ban chuyên trách Hội đồng nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành và tương đương cấp tỉnh (không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh); Đại biểu Quốc hội (đương nhiệm) tại địa phương.

c) Cán bộ Lão thành cách mạng, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động, Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Nhà giáo nhân dân, Thầy thuốc nhân dân, Nghệ sỹ nhân dân; Thương binh, bệnh binh, người hưởng chế độ như thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên.

d) Cán bộ, công chức, viên chức đương giữ chức vụ và nguyên giữ chức vụ là: Cấp phó Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh; Cấp phó các ban chuyên trách Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Giám đốc Sở, Phó Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh; Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh đương nhiệm (không phải là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh).

e) Cán bộ tiền khởi nghĩa; Nhà giáo ưu tú, Thầy thuốc ưu tú, Nghệ sỹ ưu tú; Thương binh, bệnh binh, người hưởng chế độ như thương binh mất sức lao động từ 61% đến 80%.

g) Cán bộ, công chức, viên chức đương giữ chức vụ và nguyên giữ chức vụ là: Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và tương đương cấp tỉnh; Trưởng ban, phó trưởng ban thuộc hội đồng nhân dân cấp huyện; Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương các cơ quan, đơn vị thuộc ủy ban nhân dân cấp huyện có mức lương chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính và tương đương từ bậc 2 trở lên; Trưởng phòng, phó trưởng phòng và tương đương thuộc Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và tương đương ở cấp huyện có mức lương chuyên môn nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính và tương đương từ bậc 2 trở lên.

h) Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện có mức lương chuyên môn, nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính và tương đương từ bậc 3 trở lên.

i) Cán bộ, công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện là nữ, cán bộ là người dân tộc ít người có mức lương chuyên môn, nghiệp vụ ngạch chuyên viên chính và tương đương từ bậc 2 trở lên.

2.3. Nguyên tắc áp dụng hỗ trợ chế độ thăm hỏi

Đối tượng quy định tại các điểm b, c, d, e, g, h, i tại mục 2.2 thực hiện nguyên tắc áp dụng như sau:

Cán bộ, công chức, viên chức là lãnh đạo, quản lý các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh tại thời điểm nghỉ hưu giữ chức vụ nào thì hưởng chính sách tương đương với chức vụ đó (trừ trường hợp bị kỷ luật cách chức, giáng chức; không trúng cử trong đại hội Đảng, đoàn thể). Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý nơi cán bộ, đối tượng chính sách đã nghỉ hưu từng công tác và quản lý có trách nhiệm thực hiện chế độ thăm hỏi quy định tại Nghị quyết này.

Đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ, được hưởng chế độ thuộc nhiều đối tượng khác nhau thì khi thực hiện chế độ chỉ được hưởng một mức cao nhất đã đảm nhiệm trong quá trình công tác.

2.3. Chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn

Đối tượng quy định tại điểm a tại mục 2.2 được hưởng chế độ như sau:

a) Hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý

- Hỗ trợ tiền xăng xe, cước điện thoại cho các cán bộ, nhân viên y tế trực tiếp làm công tác khám chữa bệnh tại nhà cho cán bộ trong diện quản lý. Mức hỗ bằng 0,3 mức lương cơ sở/người/tháng.

- Hỗ trợ cho cán bộ, nhân viên y tế từ tuyến huyện đến tuyến Trung ương tham gia khám sức khoẻ định kỳ hằng năm. Mức hỗ trợ được hưởng 02 lần/ năm: Đại học trở lên mức chi bằng 0,3 lần mức lương cơ sở/ người/ ngày; cán bộ, nhân viên y tế khác mức chi bằng 0,2 lần mức lương cơ sở/người/ngày.

b) Mức chi cho cán bộ tham gia hội chẩn

Người chủ trì (hoặc đồng chủ trì), mức chi bằng 0,3 mức lương cơ sở/người/lần hội chẩn; các thành viên hội đồng chuyên môn và các thành viên được mời tham gia điều trị, hội chẩn mức chi bằng 0,25 mức lương cơ sở/người/lần hội chẩn.

2.4. Chế độ thăm hỏi

Khi cán bộ, công chức, viên chức, đối tượng chính sách ốm, điều trị nội trú tại bệnh viện được thăm hỏi như sau:

a) Các đối tượng quy định tại khoản b, c mục 2.2: Mức thăm hỏi 2.000.000 đồng/lần, không quá 02 lần/năm.

b) Các đối tượng quy định tại khoản d, e mục 2.2: Mức thăm hỏi 1.000.000 đồng/lần, không quá 02 lần/năm.

c) Các đối tượng quy định tại khoản g, h, i mục 2.2: Mức thăm hỏi 500.000 đồng/lần, không quá 02 lần/năm.

2.5. Chi hỗ trợ điều trị bệnh hiểm nghèo, chi phí kỹ thuật cao

Các chức danh cán bộ, công chức, viên chức (đương chức) được quy định tại điểm b, d, g, h, i tại mục 2.2 khi điều trị bệnh hiểm nghèo, chi phí kỹ thuật cao, chi phí lớn ngoài phần bảo hiểm y tế chi trả được hỗ trợ như sau:

Căn cứ vào khả năng cân đối kinh phí trong dự toán giao hàng năm theo phân cấp. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị hỗ trợ chỉ một lần với kinh phí tối đa không quá 15 triệu chi phí điều trị bệnh hiểm nghèo, chi phí kỹ thuật cao (có hóa đơn, chứng từ hợp pháp). Đối với danh mục chi phí kỹ thuật cao, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định và chịu trách nhiệm thực hiện đảm bảo thủ tục thanh quyết toán chi phí hỗ trợ theo quy định hiện của nhà nước.

2.6. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước giao hằng năm cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

(Có nội dung chi tiết kèm theo)

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết quy định về một số nội dung và mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, nhân viên y tế làm công tác kiểm tra sức khỏe định kỳ, điều trị ngoại trú cho cán bộ trong diện quản lý, chế độ hội chẩn; chế độ thăm hỏi đối với một số chức danh cán bộ, đối tượng chính sách của tỉnh Điện Biên, Uỷ ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Ban: Dân tộc, Pháp chế, KTNS - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu VT, TH, KT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Thành Đô